TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**126**/2021/HS-ST
Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà NgôThị Thu Hường.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Trí và Ông Nguyễn Xuân Thuật
- Thư ký phiên tòa:Ông Đỗ Duy Liệu – Thư ký Tòa án;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânHện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:Ông Lê Văn Anh - Kiểm sát viên.

Trongngày 29 tháng 11năm 2021tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lýsố: 120/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXXST-HS ngày15 tháng 11 năm 2021đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn C (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1955; Nơi sinh: xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; HKTT: Khu tập thể Trường Cao đẳng kinh tế - Kỹ thuật thương mại – Tổ 6 – Phú Lãm – Hà Đông – Hà Nội; Chỗ ở hiện nay; thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ học vấn: 10/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên; Con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà: Trương Thị Ơ (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1956; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1987. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên toà.

2.Họ và tên: Hoàng Văn Q (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1992; Nơi sinh: xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Hoàng Văn Q1 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị Hương Tr, sinh năm: 2002; Con:

Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01: Bản án số 43 ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân Hện Ba Vì xử phạt 06 tháng tù giam về tội Đánh bạc và hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng, bị can chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 12/02/2019, đối với hình phạt bổ sung ngày 21/7/2021 gia đình bị can mới nộp thay cho bị can tại Chi cục THADS Hện Ba Vì, do vậy bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Năm 2011, bị Công an Hện Ba Vì xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc (Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 38/QĐXP ngày 25/01/2011 của Công an Hện Ba Vì).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáp đang tại ngoại tại dịa phương. Có mặt tại phiên tòa.

3.Họ và tên: Nguyễn Văn T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1960; Nơi sinh: XãTiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Nguyễn Văn Chứ (Đã chết) và bà: Phùng Thị Co, sinh năm 1928; Vợ: Phùng Thị V, sinh năm: 1970; Con: Có 01 con, sinh năm 1994; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Bản án số 34 ngày 22-26/4/ 2010 bị TAND Hện Ba Vì xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng. Hình phạt bổ sung 3.000.000đ đã thi hành xong ngày 25/7/2011.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

4.Họ và tên: Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1982; Nơi sinh: xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôngiáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Nguyễn Xuân Á, sinh năm 1946 và bà:Nguyễn Thị L, dinh năm 1945; Vợ:Tạ Thị Đức Th1, sinh năm: 1985; Con có 02 con, conlớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Đinh Công Ch3 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1963; Nơi sinh: xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ học vấn: 10/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Đảng viên; Con công: Đinh Ngọc Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H1 (Đã

chết); Vợ: Trần Thị D1, sinh năm 1968; Con có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Nguyễn Thế H (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1987; Nơi sinh: Xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Kim Bí, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dôn tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Nguyễn Thế H2 (Đã chết) và bà Dương Thị Hồng H3, sinh năm 1955; Vợ: Bùi Thị Tr1, sinh năm 1982; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

7.Họ và tên: Nguyễn Văn T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1958; Nơi sinh: xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 7/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Nguyễn Văn L1 (Đã chết) và bà: Chu Thị S (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1954; Con: Có 05 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

8.Họ và tên: Nguyễn Xuân T (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1982; Nơi sinh: xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1952 và bà: Vũ Thị H, sinh năm 1953; Vợ: Phùng Thị Hằng, sinh năm: 1984 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/7/2021, Nguyễn Văn C đang ở nhà của mình tại thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội thì có Nguyễn Văn H đến chơi. Tại đây, H đặt vấn đề với Ch xin phép cho H cùng một số người khác đánh bạc tại nhà Ch thì Ch đồng ý, sau đó H gọi điện cho Nguyễn Xuân T và Nguyễn Thế H đến nhà Ch chơi bạc. Trong lúc ngồi chơi, H vô ý làm vỡ phích nước nên đi mua phích nước mới về đền cho Ch. Trên đường H đi mua phích nước, Ch mượn điện thoại của Đinh Công Ch3 (đã đến nhà Ch ngồi uống nước) gọi điện cho H nói H mua 01 bộ bài chắn để làm phương tiện đánh bạc. Khi H về thấy Đinh Công Ch3 và Nguyễn Thế H đang có mặt tại nhà Ch, nên cả 4 đối tượng rủ nhau vào phòng khách nhà Ch để bánh bạc dưới hình thức chơi "Chắn", Ch chuẩn bị 01 đĩa sứ để làm công cụ phục vụ đánh bạc. Các đối tượng quy ước luật chơi cụ thể như sau: "Suông" 20.000 đồng, "Dịch" 10.000 đồng (Mỗi dịch tương đương 1 điểm tùy theo "Cước sắc" của người "Ù"). Mỗi người chơi được chia 19 Q bài còn lại 23 Q bài đặt lên đĩa sứ làm "Nọc". Sau đó, người ù ván trước sẽ lấy một Q nọc cho vào một phần bài để "bốc cái" (tìm người đánh trước). Người được đánh trước sẽ đánh Q bài không cần thiết, người ngồi cửa sau có thể "ăn" hoặc bốc Q "nọc" để "ăn" những Q bài cần của mình cho đến khi có người "ù". Cụ thể, khi bài của người chơi nào đủ "chắn" (hai Q bài cùng hàng, giống nhau), "cạ" (hai Q bài cùng hàng nhưng không giống nhau) và bốc "nọc" lên đúng Q cùng hàng với Q còn lẻ của mình thì sẽ "Ù" và thắng bạc ván đó. Nếu đã bốc hết Q nọc mà không có người "ù" thì ván đó hoà. Tuỳ theo "cước sắc" ù ván đó, những người còn lại sẽ phải trả tiền cho người thắng số tiền tương ứng theo quy định. Nếu "Ù suông" là 20.000đ; nếu "Ù cước sắc" thì tùy loại cước để tính điểm và mỗi điểm tương đương với số tiền là 10.000 đồng (Thông, Trì: 3 điểm; Thiên ù, Địa ù, Chíu ù, Ù bòn, Bạch thủ, Tôm: 4 điểm; Có Thiên khai, Có chíu, Có Bòn, Lèo: 5 điểm; Bạch thủ chi: 6 điểm; Bạch định: 7 điểm; Tám đỏ hai lèo: 12 điểm...). Các con bạc cũng thống nhất nếu ai "Ù" có cước sắc to như Tám đỏ; Thập thành; Bạch định... thì người đó sẽ bỏ ra 20.000đồng cho ông Ch chủ nhà. Ván bài đầu tiên, Hiền thắng cước "Chíu ù". Sau khi chơi được ván đầu tiên thì có Nguyễn Xuân T, Hoàng Văn Q đến, Thiệp xin thay chỗ của Ch thì Ch đồng ý rồi cùng Q ngồi xem.

Một lúc sau có thêm các đối tượng là Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T1, và các ông Nguyễn Đức L, sinh năm: 1962, Trương Văn Ha, sinh năm: 1960, Lê Văn Sinh, sinh năm 1958 cùng trú tại xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội đến nhà Ch chơi. Sau đó Ch, T, T1, Q cùng rủ nhau đánh bạc tại phòng khách nhà Ch dưới hình thức chơi "Tá Lả" bên cạnh chiếu những người đang đánh "chắn" nêu trên, sẵn có 02 bộ bài tú lơ khơ mua từ trước, Ch đã lấy ra để các đối tượng sử dụng làm công cụ đánh bạc. Các con bạc quy ước luật đánh "tá lả" như sau: Mỗi người chơi được chia 9 Q bài (người đánh đầu tiên và người thắng ván trước sẽ được 10 Q bài). Người đánh đầu tiên sẽ đánh Q bài lẻ, tùy theo bài của mình. Người cửa dưới có thể "ăn" hoặc bốc 1 Q bài "nọc" để chọn "ăn" những Q bài cần

thiết. Cứ lần lượt như vậy cho đến khi có người "ù" hoặc hết Q bài nọc. Tại lượt đánh cuối cùng, những người chơi sẽ hạ "phỏm" (gồm 3 Q bài trở lên, là những Q bài cùng hàng hoặc cùng chất liên tiếp) của mình xuống chiếu và tính điểm những Q bài lẻ còn lại; ai ít điểm nhất sẽ thắng, những người còn lại sẽ xếp theo thứ tự và theo số điểm của mình. Người chơi về nhì phải trả 10.000đồng; người chơi về ba phải trả 20.000đồng; người chơi về "bét" phải trả 30.000đồng; người chơi "cháy" (không có phỏm, không tính điểm) phải trả 40.000đồng cho người thắng ván đó. Nếu có người "Ù" (bốc hoặc "ăn" được Q bài làm bài của mình có ba "phỏm" hoặc tròn bài) thì những người còn lại mỗi người mất cho người thắng 50.000đồng. Khi chơi bạc, các đối tượng đã thỏa thuận nếu ai "Ù có cước sắc" thì bỏ ra 20.000đồng đối với người chơi chắn và 10.000đồng đối với người "Ù" chơi tá lả để trả cho Ch gọi là tiền điện nước (phế). Quá trình các con bạc đánh bạc, các ông Nguyễn Đức L, Trương Văn Ha, Lê Văn Sinh ngồi xem và không tham gia đánh bạc. Các đối tượng chơi bạc đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã Tiên Phong phát hiện bắt quả tang, lúc này Ch chưa nhận được tiền phế từ các con bạc.

Thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất (chơi chắn): 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài; 01 đĩa sứ. Số tiền thu trên chiếu bạc: 2.060.000 đồng. Số tiền thu trên người các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc: Đinh Công Ch3 số tiền 3.200.000đồng; Nguyễn Văn H số tiền 2.000.000đồng; Nguyễn Xuân T số tiền 710.000đồng và Nguyễn Thế H: 2.410.000đồng.

Thu giữ tại chiếu bạc thứ hai (chơi tá lả): 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 52 Q bài. Số tiền thu trên chiếu bạc: 35.000 đồng. Số tiền thu trên người các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc: Hoàng Văn Q số tiền 2.005.000 đồng; Nguyễn Văn T1 số tiền 1.677.000 đồng; Nguyễn Văn T1 số tiền 2.800.000 đồng. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp số tiền 1.500.000 đồng tiền Ch sử dụng vào mục đích đánh bạc (quá trình bắt quả tang, Ch vẫn để số tiền này trong túi quần bên trong buồng ngủ nhà mình).

Về vật chứng đã tạm giữ:

- 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài; 01 đĩa sứ; 02 bộ bài tú lơ – khơ mỗi bộ gồm 52 Q bài;

- Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thu giữ trên người các con bạc và trên chiếu bạc thứ nhất (chơi chắn): 10.380.000 đồng; Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thu giữ trên người các con bạc và trên chiếu bạc thứ hai (chơi tá lả): 6.517.000 đồng; Số tiền 1.500.000 đồng Nguyễn Văn C sử dụng vào mục đích đánh bạc tự nguyện giao nộp. Hiện đang được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước Hện Ba Vì.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số imei 1: 352415908583432, số imei 2: 35241590958343, lắp sim 1 số: 0359.567.120, sim 2 số: 0972.639.161 thu của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số imei1: 868308058906072, số imei2: 868308058906080, lắp sim số:

0982.554.114 thu của Nguyễn Xuân T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số imei: 356138090710771, lắp sim số: 0978.074.404 thu của Nguyễn Thế H. Quá trình điều tra xác định: Những chiếc điện thoại trên là của các bị can Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thế H, vào ngày 20/7/2021, các bị cáo này đã sử dụng để liên lạc, rủ nhau đến nhà Nguyễn Văn C đánh bạc.

Số vật chứng trên Viện kiểm sát ra quyết định cHển đến Chi cục THADS Hện Ba Vì để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmaxt màu trắng, số imei1: 35172611681, số imei2: 351726116811071 thu giữ của Đinh Công Ch3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ3, màu đồng, số imei 1: 356412/07/510592/1, số imei 2: 356413/07/510592/9 thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số imei: 356149093940315 thu giữ của Hoàng Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh, số imei 1: 869540050965511, số imei 2: 869540050965503 thu giữ của Nguyễn Văn T1 và 03 ví da thu giữ của Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1.

- 01 xe mô tô Honda Waves, màu đen, BKS: 35H1 - 9795, SK: 510354, SM: 0541377 thu giữ của Nguyễn Văn H.

- 01 xe mô tô YAMAHA SIRIUS, BKS: 30Y1 - 1439, SK: 172909, SM: 172909 thu giữ của Nguyễn Văn T1

- 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER, BKS: 29U3 - 8733, SK: 115397, SM: 115397 thu giữ của Nguyễn Văn T1.

- 01 xe mô tô Honda LEAD, BKS: 30M1 - 3441, SK: 707385, SM: 032421 thu giữ của Đinh Công Ch3.

- 01 xe mô tô STARE, BKS: 29U1 - 27943, SK: 218732, SM: 218732 thu giữ của Nguyễn Thế H.

- 01 xe mô tô YAMAHA TAURUS, BKS: 30L1 - 6032, SK: 059829, SM: 059834 thu giữ của Hoàng Văn Q.

- 01 xe mô tô Honda WaveRS, BKS: 34M4-7448, SK: 495369, SM: 6495405 thu giữ của Nguyễn Xuân T.

Quá trình điều tra xác định số vật chứng này không phải là tài sản các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc hoặc phục vụ đánh bạc, đồng thời các vật chứng là các phương tiện giao thông có kết quả tra cứu không thuộc vật chứng của vụ án nào, nên Cơ quan CSĐT Công an Hện Ba Vì đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số:113 /CT-VKS ngày 05 tháng 11 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội"*Tổ chức đánh bạc*" và "*Đánh bạc*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 và Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị cáo Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn T1, Đinh Công Ch3, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Xuân T về tội "*Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhậnđã có hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố làđúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội"*Tổ chức đánh bạc*" và "*Đánh bạc*"; Các bị cáoHoàng Văn Q, Nguyễn Văn T1, Đinh Công Ch3, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Xuân T phạm tội "*Đánh bạc".*

*** Về hình phạt**:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06đến 9 tháng tù về tội " Đánh bạc" và 12 tháng đến 15 tháng tù về tội " Tổ chức đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Qtừ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời giam tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s,x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 09 tháng đến 12 tháng nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i ,skhoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 6 tháng đến 09 tháng nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng, kể từ khi tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i ,skhoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Công Ch3 từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

*** Về vật chứng vụ án**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài; 01 đĩa sứ; 02 bộ bài tú lơ – khơ mỗi bộ gồm 52 Q bài.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thu giữ trên người các con bạc và trên chiếu bạc thứ nhất (chơi chắn): 10.380.000 đồng; Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thu giữ trên người các con bạc và trên chiếu bạc thứ hai (chơi tá lả): 6.517.000 đồng; Số tiền 1.500.000 đồng Nguyễn Văn C sử dụng vào mục đích đánh bạc tự nguyện giao nộp. Hiện đang được ký gửi tại Kho bạc Nhà nước Hện Ba Vì.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số imei 1: 352415908583432, số imei 2: 35241590958343, lắp sim 1 số: 0359.567.120, sim 2 số: 0972.639.161 thu của Nguyễn Văn H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số imei1: 868308058906072, số imei2: 868308058906080, lắp sim số: 0982.554.114 thu của Nguyễn Xuân T;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số imei: 356138090710771, lắp sim số: 0978.074.404 thu của Nguyễn Thế H.

* *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an Hện Ba Vì và Viện Kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì thành phố Hà Nội đều được thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 20/7/2021, Nguyễn Văn C đã có hành vi tổ chức, sắp xếp, chuẩn bị công cụ cho 02 nhóm đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền cùng một lúc tại phòng khách nhà mình ở thôn Bằng Lũng, xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội, gồm: Đinh Công Ch3, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T đánh bạc dưới hình thức "chắn" với tổng số tiền dùng đánh bạc trị giá 10.380.000 đồng và Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn T1 chơi đánh bạc dưới hình thức "tá lả", bản thân Ch cũng tham gia đánh bạc cùng T, Q, T1 với tổng số tiền dùng đánh bạc trị giá 8.017.000 đồng. Khi đánh bạc các con bạc thỏa thuận mỗi ván bạc nếu ai "thắng lớn" sẽ phải trả tiền "phế" cho Nguyễn Văn C với khoản tiền là 20.000 đồng đối với chiếu chơi chắn và 10.000 đồng đối với chiếu chơi tá lả. Do bị bắt quả tang nên Nguyễn Văn C chưa thu được tiền "phế" từ các con bạc. Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn C đã bị Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì truy tố về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn T1, Đinh Công Ch3, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Xuân T bị truy tố về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc Viện Kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh trên đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn cờ bạc cũng là mầm mống

phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên cần phải xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án có đồng phạm, nhưng chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể, có nhiều bị cáo cùng tham gia do vậy cần phải đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Xét vai trò tham gia của từng bị cáo HĐXX thấy rằng:

-Đối với bị cáo Nguyễn Văn C đã dùng nhà mình cho các bị cáo khác đánh bạc thực hiện 2 chiếu bạc tại nhà, bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc sử dụng số tiền 1.500.000đ , bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 51 BLHS. Do vậy, HĐXX áp dụng hình phạt dưới khung theo điều 54 BLHS cho bị cáo theo tội « Tổ chức đánh bạc » nhưng cần phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

-Đối với bị cáo Hoàng Văn Q sử dụng số tiền 2.005.000 đồng vào việc đánh bạc, bị cáo 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu:Năm 2011, bị Công an Hện Ba Vì xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường cờ bạc nên cần phải cho bị cáo một mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn H là người đặt vấn đề với bị cáo Ch và gọi điện cho các bị cáo khác đến để đánh bạc tại nhà Ch như vậy xác định bị cáo H là người khởi sướng việc đánh bạc, bị cáo sử dụng số tiền 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của mình, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nênkhông cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi địa phương mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T1 sử dụng số tiền 2.800.000 đồng vào việc đánh bạc,Nhân thân bị cáo có 1 tiền án năm 2010 về tội " Đánh bạc" đã hết thời hiệu theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao tại điều 2: Điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo là "người đã bị kết án nhưng đã được xoá án tích" bị cáo là con liệt sỹ, lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng . Do vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi địa phương mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

-Đối với bị cáo Đinh Công Ch3 sử dụng số tiền 3.200.000 đồng vào việc đánh bạc, bị cáo Nguyễn Thế H sử dụng số tiền 2.410.000 đồng vào việc đánh bạc,

bị cáo Nguyễn Văn T1 sử dụng số tiền 1.677.000 đồng vào việc đánh bạc và bị cáo Nguyễn Xuân T sử dụng số tiền 710.000 đồng vào việc đánh bạc. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáothành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tình tiết tăng nặng các bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn Q năm 2018 bị Tòa án nhân dân Hện Ba Vì xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Đánh bạc" và hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng, bị can chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 12/02/2019, đối với hình phạt bổ sung nộp ngày 21/7/2021, do vậy bị cáo chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm. Căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ các bị cáo: Các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáoĐinh Công Ch3, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Xuân T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ông Nguyễn Văn Chứ bố đẻ bị cáo Nguyễn Văn T1 là Liệt sỹ, bị cáo Nguyễn Văn C được Bộ trưởng Quốc phòng tặng bằng khen năm 1998, và Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến vẻ vang hạng ba, bị cáo đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra số tiền tham gia đánh bạc. Do vậy áp dụng điểm s,i,x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng của vụ án: 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài; 01 đĩa sứ; 02 bộ bài tú lơ – khơ mỗi bộ gồm 52 Q bài;Xét thấy, đây là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu huỷ.

-01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số imei 1: 352415908583432, số imei 2: 352415909583431, bên trong lắp 2 sim điện thoại số 0359567120 và 0972639161 (thu giữ của Nguyễn Văn H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số imei1: 868308058906072, số imei2: 868308058906080, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0982.554.114 (thu của Nguyễn Xuân T);01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số imei: 356138090710771, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0978.074.404 (thu của Nguyễn Thế H). Xét thấy đây là vật chứng của vụ án phát mại sung quỹ Nhà nước.

Tổng số tiền 18.397.000 đồng thu trên hai chiếu bạc và do bị cáo Ch giao nộp; Xét thấy, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23, Điều 26 Nghịquyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: ***Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và " Đánh bạc". Các bị cáo Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn T1, Đinh Công Ch3, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Xuân T phạm tội "Đánh bạc"***

2. Về hình phạt:

* Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321, điểm s,xkhoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54;Điều 55; Điều 38Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C 07 (Bảy) tháng tù về tội " Tổ chức đánh bạc" và 06 (Sáu) tháng tù về tội " Đánh bạc"**. Tổng hợp hình phạt của 2 tội là **13 (Mười ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021.

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm skhoản 1Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn Q 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 26/7/2021.

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm s,xkhoản 1Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1 12 (Mười hai)** tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1 về UBND xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định Điều 65 BLHS.

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 09 (Chín)** tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H về UBND xã Tiên Phong, Hện Ba Vì, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định Điều 65 BLHS.

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i ,skhoản 1 Điều 51;Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Công Ch3 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn)**
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thế H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn)**
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn)**
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn)**

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS 2015;Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài; 01 đĩa sứ; 02 bộ bài tú lơ – khơ mỗi bộ gồm 52 Q bài.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số imei 1: 352415908583432, số imei 2: 352415909583431, bên trong lắp 2 sim điện thoại số 0359567120 và 0972639161 (thu giữ của Nguyễn Văn H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số imei1: 868308058906072, số imei2: 868308058906080, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0982.554.114 (thu của Nguyễn Xuân T);01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, có số imei: 356138090710771, bên trong lắp 01 sim điện thoại số: 0978.074.404 (thu của Nguyễn Thế H).(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an Hện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự Hện Ba Vì ngày 22/11/2021).*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 18.397.000 đồng (*Theobiên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/11/2021 Công an Hện Ba Vì nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự Hện Ba Vì, Hà Nội*).

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật*

Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND Hện Ba Vì;
- Công an Hện Ba Vì;
-UBKiểm tra.
- Chi cục thi hành án Hện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường